

Số: /BC-SNgV

Cao Bằng, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính tại Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Công văn số 1200/VP-TTHC ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc xây dựng báo cáo tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP). Sở Ngoại vụ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Sở đã ban hành các văn bản triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính:

Kế hoạch số 1425/KH-SNgV ngày 28/12/2018 về Kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 của Sở Ngoại vụ;

Kế hoạch số 70/KH-SNgV ngày 13/3/2020 về rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2020;

Kế hoạch số 887/KH-SNgV ngày 24/12/2020 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2021 của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Kế hoạch số 19/KH-SNgV ngày 24/12/2022 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Kế hoạch số 38/KH-SNgV ngày 09/01/2023 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023 của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Kế hoạch số 130/KH-SNgV ngày 28/01/2025 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2025 của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Kế hoạch số 230/KH-SNgV ngày 29/01/2026 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng.

Sở Ngoại vụ phân công 01 công chức kiêm nhiệm làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ đúng thời gian theo quy định.

2. Công bố, công khai thủ tục hành chính

Thực hiện nghiêm yết công khai TTHC tại trụ sở và trên Trang thông tin điện tử của Sở. Cập nhật kịp thời các thủ tục được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Đảm bảo các thành phần của TTHC đầy đủ theo quy định. Tham mưu cho UBND tỉnh công bố các quyết định như:

Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố Bộ thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lãnh sự; lĩnh vực về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ Cao Bằng;

Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ quyết định 1509/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố Bộ thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực thảo thuận quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng;

Quyết định 2316/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ thủ tục hành chính trong lĩnh vực lãnh sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng.

3. Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

Tiếp nhận và giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. TTHC của Sở Ngoại vụ được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn. Từ năm 2010 đến tháng 3 năm 2026 có 02 hồ sơ phát sinh. Trong quá trình giải quyết TTHC không xảy ra tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu cho các tổ chức, cá nhân.

4. Rà soát, đánh giá và đơn giản hóa TTHC

Sở thực hiện rà soát định kỳ các TTHC thuộc lĩnh vực công tác lãnh sự, công tác hội nghị hội thảo quốc tế. Kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không còn phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao. Tham gia góp ý đối với dự thảo văn bản có quy định TTHC.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

Sở Ngoại vụ không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính, TTHC và cũng không tiếp nhận thông tin từ UBND tỉnh chuyển đến về các phản ánh, kiến nghị để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin

Sở triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình, kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, sử dụng phần mềm một cửa trong quá trình xử lý hồ sơ.

7. Công tác kiểm tra, tuyên truyền

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, hàng năm Sở xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính kết hợp kiểm tra thủ tục hành chính.

Việc tuyên truyền cải cách hành chính đến công chức, viên chức và người dân được triển khai hàng năm. Công chức, viên chức và người lao động tham gia các cuộc thi cải cách hành chính do tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nghị định số 63/2010/NĐ-CP quy định việc kiểm soát từ khâu xây dựng, ban hành đến tổ chức thực hiện, rà soát và đánh giá thủ tục hành chính; đồng thời quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Việc triển khai Nghị định nhằm đảm bảo thủ tục hành chính đơn giản, minh bạch, dễ thực hiện; giảm chi phí, thời gian cho tổ chức và cá nhân. Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

1. Kết quả đạt được

Hệ thống TTHC ngày càng minh bạch, rõ ràng. Chất lượng phục vụ người dân, tổ chức được cải thiện.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số TTHC còn phụ thuộc vào quy định của Bộ Ngoại giao. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) chưa đồng bộ. Nguồn nhân lực làm công tác kiểm soát TTHC còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Quy định pháp luật thay đổi thường xuyên. Ứng dụng CNTT chưa được nâng cao. Công chức làm công tác kiểm soát TTHC còn kiêm nhiệm, vì vậy việc thực hiện TTHC còn khó khăn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, UBND tỉnh về

công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

2. Tiếp tục thực hiện tốt việc công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo đúng quy định; thường xuyên kiểm tra việc giải quyết TTHC; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, hồ sơ trực tuyến... góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khi tham gia thực hiện TTHC.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

5. Tập trung triển khai các biện pháp đồng bộ để đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC.

6. Các phòng chuyên môn tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến trong thực hiện công tác kiểm soát TTHC của cơ quan.

7. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về cơ chế, chính sách và TTHC nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính phục vụ nhân dân.

8. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không có.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Ngoại vụ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Trang